

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2366/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 31 tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành  
trên môi trường điện tử tỉnh Cao Bằng**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 47/2024/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ quy định về danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia; việc xây dựng, cập nhật, duy trì, khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 10 năm 2024 quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử;

Căn cứ Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1498/QĐ-TTg ngày 11 tháng 9 năm 2021 ban hành danh mục thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1012/QĐ-TTg ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch hành động chuyển đổi số hoạt động chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trực tuyến và dựa trên dữ liệu, giai đoạn 2024 - 2025, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng tại Tờ trình số 6608/TTr-VP ngày 19 tháng 12 năm 2025.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử tỉnh Cao Bằng, gồm 04 nhóm chỉ số với 81 chỉ số thành phần, cụ thể:

1. Nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành hằng ngày, hằng tháng, hằng quý, hằng năm (64 chỉ số).

2. Nhóm chỉ số theo dõi nhiệm vụ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm (10 chỉ số).

3. Nhóm chỉ số theo dõi tiến độ thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia (03 chỉ số).

4. Nhóm chỉ số phục vụ chỉ đạo, điều hành trong các tình huống khẩn cấp như thiên tai, dịch bệnh, ứng phó và tìm kiếm cứu nạn... (04 chỉ số).

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Các sở, ban, ngành liên quan thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Thống kê tỉnh; Thuế tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Chi cục Hải quan khu vực XVI

a) Cung cấp thông tin, phân tích, dự báo thông tin, dữ liệu về các chỉ số được giao tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này; phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện báo cáo, cung cấp thông tin, dữ liệu theo phương thức trực tuyến trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh đảm bảo đúng thời gian (tần suất) theo quy định, đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Chịu trách nhiệm về tính chuẩn hóa, chính xác, thống nhất, an toàn, liên tục, thông suốt về thông tin, dữ liệu của các chỉ số được giao cung cấp, tích hợp, kết nối, chia sẻ.

c) Thường xuyên rà soát, đánh giá các chỉ số thành phần; kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung các chỉ số phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, gửi Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

## 2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh giao các đơn vị, địa phương dựa trên dữ liệu số; thực hiện chế độ báo cáo phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng biểu mẫu báo cáo các chỉ tiêu; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương quy trình gửi báo cáo, tạo nguồn dữ liệu thường xuyên, chính xác và duy trì ổn định để đưa vào Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, đề xuất nâng cấp, phát triển, hoàn thiện Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh hướng tới hình thành Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành tỉnh Cao Bằng và kết nối với Hệ thống thông tin chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

d) Tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh việc điều chỉnh, bổ sung Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử tỉnh Cao Bằng đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh.

đ) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng của Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh phục vụ việc cung cấp, kết nối, tích hợp, chia sẻ các thông tin, dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Trưởng Thuế tỉnh, Trưởng Thống kê tỉnh, Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan khu vực XVI và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP,  
CV, HCTC, QTTV, TTTT, TTPVHCC;
- Lưu: VT, TTPVHCC(Hồ)

**CHỦ TỊCH**



**Lê Hải Hòa**